TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2019/QĐST-KDTM	*Quỳ Hợp, ngày 18 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 23/2019/TLST-KDTM ngày 02 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện , nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm , thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú. Tổng giám đốc.

- Người được ủy quyền : Ông Đặng Văn Tám. Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Phủ Quỳ. Là đại diện theo văn bản số: 906/QĐ- BIDV ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Số 417 đường Trần Hưng Đạo, khối Tân Phú, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.Người được ủy quyền lại: Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Trung Kiên.Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng, cá nhân. Là người được ủy quyền lại theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số: 681/QĐ-BIDV.PQ, ngày 14/ 8/2019 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phủ Quỳ. Ông Trần Cao Cường. Chức vụ: Chuyên viên phòng khách hàng, cá nhân. Là người được ủy quyền lại theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số: 682/QĐ-BIDV.PQ, ngày 14/ 8/2019 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phủ Quỳ.

Địa chỉ: Số 417, đường Trần Hưng Đạo, khối Tân Phú, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Ông Phan Mạnh H, sinh năm 1974.

Trú tại: Xóm D, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lô Thị H: Sinh năm 1982.

Trú tại: Xóm D, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

3- Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Ông Phan Mạnh H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam -Chi nhánh Phủ Quỳ số tiền gốc và lãi suất tính đến ngày 07/10/2019 của Hợp đồng tín dụng số 01/2015/815872/HĐTD, ngày 27/4/2015 và Hợp đồng tín dụng số 01/2017/815872, ngày 09/6/2017/HĐTD số tiền là **1.107.074.583đ** *(Một tỷ, một trăm linh bảy triệu, không trăm bảy mươi tư nghìn, năm trăm tám ba đồng)*. Ông Phan Mạnh H tiếp tục chịu lãi suất theo Hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Phan Mạnh H không trả được số tiền gốc và lãi suất cho Ngân hàng thì phát mại tài sản đã thế chấp là 01 chiếc xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, BKS 37C-135.78 mang tên Phan Mạnh H của Hợp đồng số 01/2015/815872/HĐBĐ ngày 27/4/2015 và tài sản của bên thứ là 01 Sowmi Rơ moc tải có mui nhãn hiệu CIMC, BKS 37R-009.33 đăng ký mang tên Phan Mạnh H của Hợp đồng số 01/2017/815872/HĐBĐ ngày 09/6/2017 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Án phí: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Phan Mạnh H phải chịu án phí DSST là: **22.606.119** đồng (*Hai mươi hai triệu, sáu trăm linh sáu nghìn, một trăm mười chín đồng)*. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phủ Quỳ số tiền là **22.318.661** *(Hai mươi hai triệu, ba trăm mười tám nghìn, sáu trăm sáu một đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002715, ngày 02 / 10 /2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Trường hợp bản án , quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Các đương sự.
-VKS ND huyện Q.
- PGĐKT Tòa án tỉnh.
- Chi cục THADS H Q.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

ĐÀO VĂN ĐẠT